TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÙ LAO DUNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2025/HS-ST
Ngày 04-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÙ LAO DUNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Phước Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Tâm.

Ông Võ Thành Phước.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Tô Văn Thừa là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa*:** Bà Lâm Kiều Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Trần Huy H, sinh ngày 01/01/1990 tại huyện C, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú ấp C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp làm thuê; trình độ học vấn 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H1 và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ Võ Thị Cẩm N (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2011; tiền án không; tiền sự không; nhân thân: Bị Công an huyện C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo Quyết định số 33/QĐ ngày 24/8/2011; bị tạm giữ từ ngày 24/6/2024 đến ngày 03/7/2024 chuyển tạm giam cho đến nay (bị cáo có mặt).

2. Đỗ Minh Đ1, sinh ngày 28/5/2002 tại huyện K, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú ấp Đ, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp không nghề nghiệp; trình độ học vấn 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn D và bà Nguyễn Thị C; chưa có vợ, con; tiền án không; tiền sự: Vào ngày 21/6/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng, theo Quyết định số 08/QĐ-TA ngày 21/6/2022, đã chấp hành xong ngày 08/10/2023, đến lần

phạm tội này bị cáo chưa được coi là chưa bị xử lý hành chính; bị tạm giữ từ ngày 24/6/2024 đến ngày 03/7/2024 chuyển tạm giam cho đến nay (bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Đinh Hữu T, sinh ngày 02/01/1997.

Nơi cư trú: Ấp C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

2. Ông Lê Quốc T1, sinh ngày 04/7/1995.

Nơi cư trú: Ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Huy H, sinh ngày 01/01/1990; địa chỉ ấp C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng và Đỗ Minh Đ1, sinh ngày 28/5/2002; địa chỉ ấp Đ, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng là bạn bè với nhau. Đ1 thường xuyên đến nhà H chơi game và sử dụng trái phép chất ma túy cùng với H tại nhà của H.

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 23/6/2024, trong lúc H đang ngủ tại nhà của H thì Tạ Kim M, sinh ngày 17/6/1988; địa chỉ ấp V, xã Đ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng điện thoại cho H nhưng H không biết, đến khoảng 08 giờ cùng ngày, H điện thoại lại cho M và H hỏi "điện cho tôi có gì không bạn" Mến nói "tính hỏi bạn có thằng lính nào không đi xuống nhà Đ2", H nói "có thằng Đ1", M nói "thôi, có người đi với tôi rồi". Đến khoảng 09 giờ cùng ngày M một mình chạy xe đến nhà H, lúc này H ra mở cửa cho M vào nhà nói chuyện qua lại thì M đưa cho H 03 (ba) túi nilon (ni lông, nylong) bên trong có chứa ma tuý (loại ma túy đá) với giá 500.000 đồng nhưng H chưa trả tiền và M nói "lúc này hết đồ rồi" tức là ma tuý còn ít, nói xong M đi về. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày H đi vào phòng ngủ của H lấy bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma tuý gồm có: Bình thuỷ tinh, ống nỏ thuỷ tinh, ống hút, bật lửa, cây kéo, đem ra chỗ bàn học của con H để sử dụng tiếp, do tối ngày 22/6/2024 H và Đ1 có sử dụng ma tuý còn dư lại trong nồi (nỏ), khi hút được 01 đến 02 hơi thì hết ma túy trong nỏ thì H đem bộ dụng cụ sử dụng ma túy đi vào phòng ngủ của H và để trên nền gạch rồi H kêu Đ1 đi đến chỗ bàn học con của H lấy 02 gói ma túy để trong hộp giấy đem vào phòng cắt ma túy đổ vào nỏ để sử dụng thì Đ1 lấy 02 gói ma túy đem vào trong phòng, Đ1 lấy cây kéo có sẵn trong phòng cắt 02 (hai) gói nilon có chứa ma tuý đá đổ hết vào nỏ thủy tinh để sử dụng, Đ1 lấy bật lửa có sẵn trong phòng đốt cho ma tuý tan chảy ra rồi Đ1 đưa cho Hoàng hút trước, sau đó đến Đ1 hút, mỗi người hút khoảng 10 hơi thì nghỉ ngồi chơi game, lúc này trong nỏ còn một ít ma tuý đá chưa sử dụng hết. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì Đinh Hữu T, sinh ngày 02/01/1997; địa chỉ ấp C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng đi bộ một mình đến nhà H và kêu cửa nên Đ1 đi ra mở cửa cho T vào, khi vào T hỏi H"có đồ không" tức là có ma tuý không, H nói "còn một ít trong nỏ", nói xong T lấy bật lửa đốt cho ma tuý tan chảy rồi tự cầm lên hút 02 hơi ma túy, khoảng 30 phút sau Lê Quốc T1, sinh ngày 04/7/1995; địa chỉ ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Sóc

Trăng một mình đi đến nhà H và kêu cửa thì T ra mở cửa cho T1 vào, khi vào thì T1 tự lấy bật lửa đốt cho ma tuý tan chảy rồi tự cầm lên hút 03 hơi thì H, T1, T và Đ1 ngồi chơi game. Việc T và T1 sử dụng ma túy thì H và Đ1 không có ngăn cản vì H muốn sử dụng hết số ma túy còn trong nỏ để Hoàng dẹp cất dụng cụ sử dụng ma túy để tất cả ngồi chơi game. Tất cả đang ngồi chơi game thì lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Trong quá trình điều tra, các bị cáo H, Đ1 tự nguyện khai ra hành vi cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 22/6/2024 như sau: Bị cáo H kêu bị cáo Đ1 lấy ma túy đổ vào nỏ để cùng nhau hút (sử dụng) ma túy thì bị cáo Đ1 lấy ma túy đổ vào nỏ đốt nóng lên đưa cho bị cáo Hoàng H2, tiếp theo bị cáo Đ1 hút.

Tại bản Kết luận giám định số 128/KLMT-KTHS ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh S, kết luận:

- Gói 01: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0050 gam (không phẩy không không năm không gam, không kể bao bì), loại Methamphetamine.

- Gói 02: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1173 gam (không phẩy một một bảy ba gam, không kể bao bì), loại Methamphetamine.

- Gói 03: Ống thủy tinh (nỏ) có dính chất màu vàng - nâu được niêm phong gửi giám định có tìm thấy thành phần ma túy, loại Methamphetamine. Không xác định được khối lượng do mẫu quá ít.

- Gói 04: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0022 gam (không phẩy không không hai hai gam, không kể bao bì), loại Methamphetamine.

- Gói 05: Túi nylon trong suốt một đầu hở, có dính chất màu trắng được niêm phong gửi giám định có tìm thấy thành phần ma túy, loại Methamphetamine. Không xác định được khối lượng do mẫu quá ít.

Hoàn lại đối tượng sau giám định gồm:

- Gói 01: Không hoàn lại mẫu tinh thể rắn màu trắng do sử dụng giám định hết;

- Gói 02: 0,0979 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng;

- Gói 03: Hoàn lại 01 (một) chai thủy tinh không màu, ống thủy tinh (nỏ) và ống nhựa màu vàng;

- Gói 04: Không hoàn lại mẫu tinh thể rắn màu trắng do sử dụng giám định hết;

- Gói 05: Hoàn lại vỏ, bao gói;

- Toàn bộ vỏ và bao gói kèm theo.

Tất cả mẫu vật, chai thủy tinh không màu; ống thủy tinh (nỏ); ống nhựa màu vàng, vỏ và bao gói được hoàn trả trong 04 phong bì màu trắng và 01 keo nhựa,

keo nhựa không màu có nắp đậy màu trắng, tất cả niêm phong đều ghi vụ số: 128/2024.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án:

* Thu giữ của Trần Huy H:

- 01 cây kéo bằng kim loại, màu trắng có tổng chiều dài 11,7cm.

- 01 bật lửa tự chế có chiều dài 12,5cm, màu trắng.

- 01 bật lửa màu vàng có chiều dài 7,8cm.

- 01 bình thủy tinh cao 11cm, đường kính đáy 4,5cm, trên đầu bình có gắn 01 ống thủy tinh được uốn cong, có tổng chiều dài 9,5cm (phần gắn trên đầu bình thủy tinh), đầu ngoài ống thủy tinh có dạng hình cầu, đường kính 1,2cm. Ngoài ra trên đầu bình thủy tinh có gắn một ống nhựa màu vàng, có chiều dài 18cm, đường kính 0,5cm. Trong đầu ngoài ống thủy tinh có dạng hình cầu có dính chất màu vàng – nâu (đã niêm phong).

- 01 túi nylong trong suốt có kích thước 4,9 x 3,5 cm, có chứa một ít tinh thể rắn màu trắng, một đầu không hàn kín. 01 túi nylong trong suốt, một đầu hàn kín, một đầu hở có số đo 1,5 x 01 cm, bên trong chứa chất gì không rõ hình và khối lượng (đã niêm phong).

- 01 túi nylong trong suốt được hàn kính hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, túi có số đo 02 x 01 cm (đã niêm phong).

- 01 túi zíp trong suốt trên miệng túi có viền ngang màu đỏ, có kích thước 5,6 x 4 cm (đã niêm phong).

- 01 túi ny long trong suốt có kích thước 2,4 x 01 cm một đầu hàn, một đầu hở, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (đã niêm phong).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu xanh (đã qua sử dụng).

- Tiền Việt Nam đồng: 140.000 đồng.

* Thu giữ của Đỗ Minh Đ1: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu đen (đã qua sử dụng).

* Thu giữ của Đinh Hữu T:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, mặt trước cảm ứng, màu trắng, mặt sau màu vàng gold (đã qua sử dụng).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, loại bàn phím (đã qua sử dụng).

- Tiền Việt Nam đồng: 35.000 đồng.

* Thu giữ của Lê Quốc T1:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng (đã qua sử dụng).

- 01 chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 83D1-279.86, màu trắng.

- Tiền Việt Nam đồng: 305.000 đồng.

Trong quá trình điều tra vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức:

- Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 83D1-279.86 cho bà Nguyễn Thu T2 là chủ sở hữu hợp pháp. Trả lại cho Lê Quốc T1 số tiền 305.000 đồng.

- Trả lại cho Đinh Hữu T số tiền 35.000 đồng.

- Trả lại cho bị can Trần Huy H số tiền 140.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 05/CT-VKS-CLD ngày 27/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Trần Huy H về các tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Đỗ Minh Đ1 về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Trần Huy H và Đỗ Minh Đ1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi của các bị cáo như cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo Trần Huy H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng 0,1173 gam, loại Methamphetamine nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo tổ chức cho bị cáo Đỗ Minh Đ1 sử dụng trái phép chất ma túy từ 02 lần trở lên nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Bị cáo Đỗ Minh Đ1 là đồng phạm với bị cáo H trong hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Huy H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và truy tố các bị cáo Trần Huy H và Đỗ Minh Đ1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Bị cáo H là người tàng trữ trái phép chất ma túy và rủ rê, kêu bị cáo Đ1 lấy ma túy đổ vào nỏ để cùng nhau sử dụng. Do đó, bị cáo có vai trò chính trong vụ án nên cần phải có hình phạt, xử phạt bị cáo thật nghiêm. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện khai ra lần phạm tội tổ chức sử dụng ma túy trước đó, đây là các tình các tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Huy H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; khoản 1 Điều 50 và Điều 58 Bộ

luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Huy H từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Bị cáo Đỗ Minh Đ1, khi nghe bị cáo H rủ rê, kêu lấy chất ma túy đổ vào nỏ để cùng nhau sử dụng thì bị cáo đồng ý và thực hiện theo nên hành vi của bị cáo là đồng phạm với bị cáo H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Bị cáo đồng phạm với bị cáo H tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy từ 02 lần trở lên nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung là phạm tội từ 02 lần trở lên. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân xấu là vào ngày 21/6/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng, theo Quyết định số 08/QĐ-TA ngày 21/6/2022 bị cáo đã chấp hành xong ngày 08/10/2023 đến lần phạm tội này chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, tự nguyện khai ra lần phạm tội tổ chức sử dụng ma túy trước đó, đây là các tình các tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; khoản 1 Điều 50 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Minh Đ1 từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Về hình phạt bổ sung: Hiện nay các bị cáo không có thu nhập nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu và tiêu hủy:

- 01 cây kéo bằng kim loại, màu trắng có tổng chiều dài 11,7cm.

- 01 bật lửa tự chế có chiều dài 12,5cm, màu trắng.

- 01 bật lửa màu vàng có chiều dài 7,8cm.

- 01 bình thủy tinh cao 11cm, đường kính đáy 4,5cm, trên đầu bình có gắn một ống thủy tinh được uốn cong, có tổng chiều dài 9,5cm (phần gắn trên đầu bình thủy tinh), đầu ngoài ống thủy tinh có dạng hình cầu, đường kính 1,2cm. Ngoài ra trên đầu bình thủy tinh có gắn một ống nhựa màu vàng, có chiều dài 18cm, đường kính 0,5cm. Trong đầu ngoài ống thủy tinh có dạng hình cầu có dính chất màu vàng – nâu.

- 01 túi nylong trong suốt có kích thước 4,9 x 3,5 cm, có chứa một ít tinh thể màu trắng, một đầu không hàn kín. 01 túi nylong trong suốt, một đầu hàn kín, một đầu hở có số đo 1,5 x 01 cm, bên trong chứa chất gì không rõ hình và khối lượng.

- 01 túi nylong trong suốt được hàn kính hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, túi có số đo 02 x 01 cm.

- 01 túi zíp trong suốt trên miệng túi có viền ngang màu đỏ, có kích thước 5,6 x 4 cm (đã niêm phong).

- 01 túi ny long trong suốt có kích thước 2,4 x 01 cm một đầu hàn, một đầu hở, bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

* Tịch thu và nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu xanh (đã qua sử dụng), thu giữ của bị cáo Trần Huy H.

* Trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp như sau:

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Minh Đ1: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu đen (đã qua sử dụng).

- Trả lại cho Đinh Hữu T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, mặt trước cảm ứng, màu trắng, mặt sau màu vàng gold (đã qua sử dụng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, loại bàn phím (đã qua sử dụng).

- Trả lại cho Lê Quốc T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng (đã qua sử dụng).

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức: Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 83D1-279.86 cho bà Nguyễn Thu T2 là chủ sở hữu hợp pháp. Trả lại cho Lê Quốc T1 số tiền 305.000 đồng; trả lại cho Đinh Hữu T số tiền 35.000 đồng; trả lại cho bị cáo Trần Huy H số tiền 140.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Bị cáo H, bị cáo Đ1 không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng:

Bị cáo H: Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo ăn năn hối cải, bị cáo xin hưởng mức án thấp để về với gia đình.

Bị cáo Đ1: Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo xin hưởng mức án thấp để về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] **Về tố tụng:**

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại đối với hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, Viện kiểm

sát nhân dân huyện Cù Lao Dung. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lê Quốc T1 vắng mặt tại phiên tòa không có lý do; ông Đinh Hữu T có yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, xét thấy người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lê Quốc T1 và Đinh Hữu T đã có lời khai trong quá trình điều tra, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ.

[2] **Về nội dung:**

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Trần Huy H và Đỗ Minh Đ1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra đã thu thập được nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 10 giờ ngày 23/6/2024, bị cáo H đi vào phòng ngủ của bị cáo lấy bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma tuý gồm có: Bình thuỷ tinh, ống nỏ thuỷ tinh, ống hút, bật lửa, cây kéo, đem ra chỗ bàn học của con bị cáo để sử dụng tiếp, do tối ngày 22/6/2024 bị cáo H và bị cáo Đ1 có sử dụng ma tuý còn dư lại trong nồi (nỏ), khi hút được 01 đến 02 hơi thì hết ma túy trong nỏ thì bị cáo đem bộ dụng cụ sử dụng ma túy đi vào phòng ngủ của bị cáo và để trên nền gạch rồi bị cáo kêu bị cáo Đ1 đi đến chỗ bàn học con của bị cáo H lấy 02 gói ma túy để trong hộp giấy đem vào phòng cắt ma túy đổ vào nỏ để sử dụng thì bị cáo Đ1 lấy 02 gói ma túy đem vào trong phòng, bị cáo Đ1 lấy cây kéo có sẵn trong phòng cắt 02 (hai) gói nilon có chứa ma tuý đá đổ hết vào nỏ thủy tinh để sử dụng, bị cáo Đ1 lấy bật lửa có sẵn trong phòng đốt cho ma tuý tan chảy ra rồi bị cáo Đ1 đưa cho bị cáo Hoàng hút trước, sau đó đến bị cáo Đ1 hút, mỗi người hút khoảng 10 hơi thì nghỉ ngồi chơi game, lúc này trong nỏ còn một ít ma tuý đá chưa sử dụng hết. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì Đinh Hữu T, sinh ngày 02/01/1997 đi bộ một mình đến nhà bị cáo H và kêu cửa nên bị cáo Đ1 đi ra mở cửa cho T vào, khi vào T hỏi bị cáo H "có đồ không" tức là có ma tuý không, bị cáo H nói "còn một ít trong nỏ", nói xong T lấy bật lửa đốt cho ma tuý tan chảy rồi tự cầm lên hút 02 hơi ma túy, khoảng 30 phút sau Lê Quốc T1, sinh ngày 04/7/1995 một mình đi đến nhà bị cáo H và kêu cửa thì T ra mở cửa cho T1 vào, khi vào thì T1 tự lấy bật lửa đốt cho ma tuý tan chảy rồi tự cầm lên hút 03 hơi thì bị cáo H, T1, T và bị cáo Đ1 ngồi chơi game. Việc T và T1 sử dụng ma túy thì H và Đ1 không có ngăn cản vì H muốn sử dụng hết số ma túy còn trong nỏ để Hoàng dẹp cất dụng cụ sử dụng ma túy để tất cả ngồi chơi game. Tất cả đang ngồi chơi game thì lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Trong quá trình điều tra, bị cáo H, bị cáo Đ1 tự nguyện khai ra hành vi cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 22/6/2024 như sau: Bị cáo H kêu bị cáo Đ1 lấy ma túy đổ vào nỏ để cùng nhau hút (sử dụng) ma túy thì bị cáo Đ1 lấy ma túy đổ vào nỏ đốt nóng lên đưa cho bị cáo H, tiếp theo bị cáo Đ1 hút.

[4] Tại bản Kết luận giám định số 128/KLMT-KTHS ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh S, kết luận:

[4.1] - Gói 01: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0050 gam (không phẩy không không năm không gam, không kể bao bì), loại Methamphetamine.

[4.2]- Gói 02: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1173 gam (không phẩy một một bảy ba gam, không kể bao bì), loại Methamphetamine.

[4.3]- Gói 03: Ống thủy tinh (nỏ) có dính chất màu vàng - nâu được niêm phong gửi giám định có tìm thấy thành phần ma túy, loại Methamphetamine. Không xác định được khối lượng do mẫu quá ít.

[4.4] - Gói 04: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0022 gam (không phẩy không không hai hai gam, không kể bao bì), loại Methamphetamine.

[4.5] - Gói 05: Túi nylon trong suốt một đầu hở, có dính chất màu trắng được niêm phong gửi giám định có tìm thấy thành phần ma túy, loại Methamphetamine. Không xác định được khối lượng do mẫu quá ít.

[5] Căn cứ Danh mục IIC, STT 247 ban hành kèm theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất thì MET (Methamphetamine) là chất ma túy được sử dụng hạn chế trong nghiên cứu, kiểm nghiệm, giám định, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

[6] Bị cáo H tàng trữ chất ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 0,1245 gam. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định về tôi tàng trữ trái phép chất ma túy: "1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: … c) Heroin, C, Methamphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 đến dưới 5 gam".

[7] Bị cáo H đã mua ma túy, chuẩn bị dụng cụ và kêu bị cáo Đ1 đổ ma túy vào dụng cụ để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy vào các ngày 22 và 23 tháng 6 năm 2024 nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với tình tiết định khung là phạm tội 02 lần trở lên. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy: "1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm". "2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: a) Phạm tội 02 lần trở lên".

[8] Các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc tổ chức cho người khác sử dụng chất ma túy MET

(Methamphetamine) là chất ma túy được sử dụng hạn chế trong nghiên cứu, kiểm nghiệm, giám định, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền, các bị cáo không được phép sử dụng chất ma túy trên nhưng các bị cáo vẫn cố tình tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trên nên các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về việc sử dụng các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, dẫn đến các hành vi phạm tội khác và đặc biệt là thời gian gần đây trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng nói riêng và trên cả nước nói chung tình hình tội phạm liên quan đến tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép các chất ma túy ngày càng tăng và diễn biến rất phức tạp nên cần phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Hành vi của các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Để xem xét quyết định hình phạt đối với các bị cáo, căn cứ vào Điều 17, Điều 50 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo như sau:

[8.1] - Bị cáo H đã mua ma túy, chuẩn bị dụng cụ và kêu bị cáo Đ1 đổ ma túy vào dụng cụ để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, bị cáo có vai trò chính trong vụ án nên cần phải có hình phạt, xử phạt bị cáo thật nghiêm. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu là đã bị Công an huyện C Dung ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo Quyết định số 33/QĐ ngày 24/8/2011. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện khai ra lần phạm tội trước đó (ngày 22/6/2024) đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[8.2] - Bị cáo Đ1, khi nghe bị cáo H kêu bị cáo đổ ma túy vào nỏ để cùng nhau sử dụng trái phép thì bị cáo đổ ma túy vào nỏ và đốt nóng ma túy lên và đưa cho bị cáo H sử dụng trước rồi đến bị cáo sử dụng nên bị cáo là đồng phạm trong vụ án. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, tự nguyện khai ra lần phạm tội trước đó (ngày 22/6/2024) đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự nhưng trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo có 01 tiền sự là vào ngày 21/6/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng, theo Quyết định số 08/QĐ-TA ngày 21/6/2022, bị cáo đã chấp hành xong ngày 08/10/2023 đến lần phạm tội này bị cáo chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc, quyết định hình phạt tương xứng với hành vi, nhân thân của bị cáo.

[9] Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

[9.1] - Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Huy H từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 50 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Huy H từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

[9.2] - Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 50 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Minh Đ1 từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

[10] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của từng bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về hình phạt bổ sung, Hội đồng xét xử xét thấy, hiện nay các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[12] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý:

[12.1] Đối với các vật chứng:

- 01 cây kéo bằng kim loại, màu trắng có tổng chiều dài 11,7cm.

- 01 bật lửa tự chế có chiều dài 12,5cm, màu trắng.

- 01 bật lửa màu vàng có chiều dài 7,8cm.

- 01 bình thủy tinh cao 11cm, đường kính đáy 4,5cm, trên đầu bình có gắn một ống thủy tinh được uốn cong, có tổng chiều dài 9,5cm (phần gắn trên đầu bình thủy tinh), đầu ngoài ống thủy tinh có dạng hình cầu, đường kính 1,2cm. Ngoài ra trên đầu bình thủy tinh có gắn một ống nhựa màu vàng, có chiều dài 18cm, đường kính 0,5cm. Trong đầu ngoài ống thủy tinh có dạng hình cầu có dính chất màu vàng – nâu.

- 01 túi nylong trong suốt có kích thước 4,9 x 3,5 cm, có chứa một ít tinh thể màu trắng, một đầu không hàn kín. 01 túi nylong trong suốt, một đầu hàn kín, một đầu hở có số đo 1,5 x 01 cm, bên trong chứa chất gì không rõ hình và khối lượng.

- 01 túi nylong trong suốt được hàn kính hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, túi có số đo 02 x 01 cm.

- 01 túi zíp trong suốt trên miệng túi có viền ngang màu đỏ, có kích thước 5,6 x 4 cm (đã niêm phong).

- 01 túi ny long trong suốt có kích thước 2,4 x 01 cm một đầu hàn, một đầu hở, bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

Các vật chứng trên là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

[12.2] Đối với vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu xanh (đã qua sử dụng), thu giữ của bị cáo H, thì đây là công cụ bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử tịch thu và sung vào ngân sách Nhà nước.

[12.3] Đối với các vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu đen (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo Đỗ Minh Đ1, xét thấy bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, loại bàn phím (đã qua sử dụng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, mặt trước cảm ứng, màu trắng, mặt sau màu vàng gold (đã qua sử dụng) thu giữ của Đinh Hữu T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng (đã qua sử dụng) thu giữ của Lê Quốc T1, xét thấy người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Đinh Hữu T, Lê Quốc T1 không dùng vào việc phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử trả các tài sản trên lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[12.4] Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức: Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 83D1-279.86 cho bà Nguyễn Thu T2 là chủ sở hữu hợp pháp; trả lại cho Lê Quốc T1 số tiền 305.000 đồng; trả lại cho Đinh Hữu T số tiền 35.000 đồng; trả lại cho bị cáo Trần Huy H số tiền 140.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[13] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Trần Huy H và Đỗ Minh Đ1 là người bị kết án nên mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[14] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Lê Quốc T1 và Đinh Hữu T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cơ quan điều tra đã làm rõ không là đồng phạm trong vụ án, Cơ quan Công an huyện C quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Quốc T1 và Đinh Hữu T là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[15] Trong quá trình điều tra, bị cáo H khai mua ma túy của Tạ Kim M; địa chỉ ấp V, xã Đ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng, M đến nhà giao ma túy cho bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã lấy lời khai đối với Tạ Kim M và cho M với bị cáo H đối chất nhưng chưa chứng minh được M là người bán ma túy cho bị cáo H. Hội đồng xét xử kiến nghị đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh S tiếp tục xác minh làm rõ về hành vi mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại ấp C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; trường hợp đủ yếu tố cấu thành tội phạm thì xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Huy H phạm các tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; bị cáo Đỗ Minh Đ1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ vào:

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Huy H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Điểm a khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; khoản 1 Điều 50 và Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Huy H 09 (chín) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Trần Huy H phải chấp hành chung của 02 tội là 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 24 tháng 6 năm 2024.

2. Căn cứ vào: Điểm a khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; khoản 1 Điều 50 và Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Minh Đ1 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 24 tháng 6 năm 2024.

3. Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý:

* Tịch thu và tiêu hủy:

- 01 cây kéo bằng kim loại, màu trắng có tổng chiều dài 11,7cm.

- 01 bật lửa tự chế có chiều dài 12,5cm, màu trắng.

- 01 bật lửa màu vàng có chiều dài 7,8cm.

- 01 bình thủy tinh cao 11cm, đường kính đáy 4,5cm, trên đầu bình có gắn một ống thủy tinh được uốn cong, có tổng chiều dài 9,5cm (phần gắn trên đầu bình thủy tinh), đầu ngoài ống thủy tinh có dạng hình cầu, đường kính 1,2cm. Ngoài ra trên đầu bình thủy tinh có gắn một ống nhựa màu vàng, có chiều dài 18cm, đường kính 0,5cm. Trong đầu ngoài ống thủy tinh có dạng hình cầu có dính chất màu vàng – nâu.

- 01 túi nylong trong suốt có kích thước 4,9 x 3,5 cm, có chứa một ít tinh thể màu trắng, một đầu không hàn kín. 01 túi nylong trong suốt, một đầu hàn kín, một đầu hở có số đo 1,5 x 01 cm, bên trong chứa chất gì không rõ hình và khối lượng.

- 01 túi nylong trong suốt được hàn kính hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, túi có số đo 02 x 01 cm.

- 01 túi zíp trong suốt trên miệng túi có viền ngang màu đỏ, có kích thước 5,6 x 4 cm.

- 01 túi ny long trong suốt có kích thước 2,4 x 01 cm một đầu hàn, một đầu hở, bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

* Tịch thu và nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu xanh (đã qua sử dụng), đã thu giữ của bị cáo H;

* Trả lại cho bị cáo Đỗ Minh Đ1: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu đen (đã qua sử dụng).

* Trả lại cho Đinh Hữu T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, mặt trước cảm ứng, màu trắng, mặt sau màu vàng gold (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, loại bàn phím (đã qua sử dụng).

* Trả lại cho Lê Quốc T1: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng (đã qua sử dụng).

Các vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cù Lao Dung theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu ngày 28/02/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cù Lao Dung.

* Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức: Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 83D1-279.86 cho bà Nguyễn Thu T2 là chủ sở hữu hợp pháp; trả lại cho Lê Quốc T1 số tiền 305.000 đồng; trả lại cho Đinh Hữu T số tiền 35.000 đồng; trả lại cho bị cáo Trần Huy H, số tiền 140.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật nên không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Trần Huy H và Đỗ Minh Đ1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Lê Quốc T1 và Đinh Hữu T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cơ quan điều tra đã làm rõ không là đồng phạm trong vụ án, Cơ quan Công an huyện C quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Quốc T1 và Đinh Hữu T là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Kiến nghị đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh S tiếp tục xác minh làm rõ về hành vi mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại ấp C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; trường hợp đủ yếu tố cấu thành tội phạm thì xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; riêng những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt

tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo, đương sự;
- VKSND huyện Cù Lao Dung;
- Chi cục THADS huyện Cù Lao Dung;
- Công an tỉnh Sóc Trăng (CQTHAHS, CQCSĐT, Phòng HSNV);
- TAND tỉnh Sóc Trăng (Phòng TTKT&THA);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Đặng Phước Tuấn